TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 11/03/2020
V/v: Ly hôn, nuôi con chung, tài sản chung.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán-Chủ toạ phiên toà: ông Tòng Văn Quân

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Hữu Hưng

bà Thào Thị Chu

- ***Thư ký phiên toà:*** ông Lý A Dà- Cán bộ Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên toà***: ông Giàng A Sinh - Kiểm sát viên;

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2019 Về việc: *Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, Tài sản chung* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXX-ST ngày 20 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: chị **Sùng Thị S** sinh năm 1980; trú tại: Bản M, xã M, huyện M, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Bị đơn*: anh **Giàng A Gi** sinh năm 1964; trú tại: bản M, xã M, huyện M, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng Mông*: ông Thào A Dờ - Trú tại tổ 05, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các biên bản ghi lời khai, nguyên đơn là chị Sùng Thị S trình bày: Chị và anh Giàng A Gi kết hôn từ năm 1999 trên tinh thần tự nguyện của đôi bên, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái từ ngày 10 tháng 5 năm 1999, chị S và anh Gi chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do anh Gi thường xuyên đánh đập, hành hạ, bạo lực gia đình đối với chị S, không quan tâm đến đời sống kinh tế gia đình, anh Gi lấy lý do là đi việc nọ việc kia, không chịu làm ăn, từ đó tình cảm vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, có lần anh Gi đánh chị Sua phải vào

bệnh viện điều trị; ghen tuông vô cớ và đã bị Ủy ban nhân dân xã Mồ Dề ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ- XPVPHC ngày 05/7/2019 quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi lăng mạ, chì chiết, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị S. Khi mâu thuẫn xảy ra đã được hai bên gia đình nội, ngoại và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần biện pháp hòa giải chủ yếu khuyên bảo hai vợ chồng về đoàn tụ. Tuy nhiên anh Gi vẫn tính nào tật ấy, không chịu thay đổi bản thân, không chăm lo đến đời sống kinh tế gia đình. Làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy chị S đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Giàng A Gi.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 12/12/2019 của bị đơn là anh Giàng A Gi thừa nhận kết hôn với chị S từ năm 1999 trên tinh thần tự nguyện không ai ép buộc ai, có đăng ký kết hôn từ ngày 10 tháng 5 năm 1999 như chị S trình bày. Trong thời gian chung sống do anh Gi và chị S có nhiều bất đồng quan điểm sống, nhưng anh Gi cho rằng hôn nhân vẫn còn cải thiện được, anh Gi thừa nhận bản thân anh Gi không chăm lo cuộc sống gia đình vợ con. Anh Gi hứa sẽ duy trì gia đình nên không nhất trí ly hôn với chị Sùng Thị S, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị S và anh G về đoàn tụ.

Về con chung: Chị Sùng Thị S và anh Giàng A Gi đều khai thống nhất trong thời gian chung sống với nhau đã có 05 con chung gồm:

1. Cháu Giàng Thị C, sinh năm 1999; (đã xây dựng gia đình)
2. Cháu Giàng A Nh, sinh ngày 15 tháng 11 năm 2003;
3. Cháu Giàng Thị S, sinh ngày 28 tháng 02 năm 2011;
4. Cháu Giàng Thị D, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2012;
5. Cháu Giàng Thị S, sinh ngày 13 tháng 6 năm 2017.

Hiện nay 04 con chưa thành niên là các Cháu Giàng A Nh, Giàng Thị S, Giàng Thị D và Giàng Thị S đang sống cùng chị S bên nhà ngoại cùng các cậu tại bản Nả Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Nếu ly hôn chị Sùng Thị S đề nghị Tòa án giải quyết cho chị trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Cháu Giàng Thị S và Giàng Thị S; anh Giàng A Gi trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Cháu Giàng A Nh**,** Giàng Thị S không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Tại biên bản lấy lời khai của các con nếu chị S và anh Gi ly hôn thì các con đều có nguyện vọng ở cùng với mẹ là Sùng Thị S, tại bản tự khai ngày 31 tháng 12 năm 2019 cháu Giàng A Nh có nguyện vọng được ở cùng với mẹ (chị S) để được nuôi dưỡng chăm sóc tốt hơn để đảm bảo cuộc sống của cháu.

Tài sản chung: Tại biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 25/12/2019 Chị Sùng Thị S và anh Giàng A Gi đều khai thống nhất, trong quá trình chung sống chị S và anh Giàng A Gi đã tạo lập được khối tài sản như sau:

1. Nhà ở: 01 ngôi nhà gỗ, 03 gian, lập Prô xi măng, lịa ván, tại bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; trị giá khoảng 30.000.000 đồng;

2. Đất ở: Có diện tích là 209,6m2 tại bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; trị giá khoảng 8.384.000 đồng, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514692, cấp ngày 11/09/2008.

3. Đất ruộng: Gồm 04 khu

Khu 1: Gồm 15 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 1.200 m2 chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại địa điểm Trống Là thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái**,** Tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng;

Khu 2: Gồm 04 thửa có tổng diện tích là 1.967,5 m^2 tại địa điểm Trống Pó Tò thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514696, cấp ngày 11/09/2008, Tổng trị giá khoảng 60.000.000 đồng,

Khu 3: Gồm có 24 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 1.335,8 m2, tại địa điểm Trống Pó Tò thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514694, cấp ngày 11/09/2008; Tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng;

Khu 4: Gồm có 7 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 334,7 m2, tại địa điểm Trống Là thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514695, cấp ngày 11/09/2008; Tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng;

4. Đất nương: Gồm 03 mảnh:

- Mảnh thứ nhất nương lúa, tổng diện tích là 877 m2, tại bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514693, cấp ngày 11/09/2008; Tổng trị giá khoảng 30.000.000 đồng;

- Mảnh Thứ hai nương ngô có tổng diện tích là 1.300m2, tại địa điểm Dở Câu Tê thuộc bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng;

- Mảnh Thứ ba nương ngô có tổng diện tích là 3000 m2, tại địa điểm Trống Là thuộc bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến và đưa ra quan điểm xử lý toàn bộ nội dung vụ án và nhận định: Quá trình điều tra thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng theo thủ tục tố tụng. Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký phiên Tòa đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật, các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật không có ý kiến khiếu nại gì.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án tuyên bố chị Sùng Thị S và anh Giàng A Gi ly hôn và giải quyết việc nuôi con chung và tài sản theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị S và anh Giàng A Gi đã tự nguyện tìm hiểu và đi tới hôn nhân; đã tiến hành đăng ký kết hôn ngày 10/5/1999 tại Ủy ban nhân dân xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, đây là hôn nhân hợp pháp

cần được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên chị S và anh Gi chung sống hạnh phúc đến năm 2015, thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do anh Gi thường xuyên đánh đập, hành hạ, bạo lực gia đình đối với chị S, không quan tâm đến đời sống kinh tế gia đinh, không chịu làm ăn, từ đó tình cảm vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, có lần anh Gi đánh chị S phải vào bệnh viên điều trị. Cụ thể đã bị Ủy ban nhân dân xã Mồ Dề ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 05/QĐ- XPVPHC ngày 05/7/2019 về hành vi lăng mạ, chì chiết, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của chị S. Khi mâu thuẫn xảy ra đã được hai bên gia đình và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần nhưng anh Gi vẫn tính nào tật ấy, không chịu thay đổi bản thân. Vì vậy chị S đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Giàng A Gi. Anh Gi thừa nhận bản thân không chăm lo cuộc sống gia đình như lời chị S trình bày, nhưng anh Gi không nhất trí ly hôn. Hội đồng xét xử thấy rằng hòa giải tại Tòa án không thành, tình cảm giữa chị S và anh Gi không còn, vi phạm nghiêm trọng quyền lợi, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy Tòa án căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Sùng Thị S được ly hôn với anh Giàng A Gi**.**

[2**] Về con chung:** Chị Sùng Thị S và anh Giàng A Gi không thống nhất được với về việc nuôi dưỡng con chung;

Giao chị S được trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu là Giàng Thị D và Cháu Giàng Thị S; cháu Giàng A Nh xin được ở với mẹ (theo nguyện vọng của cháu), anh Giàng A Gi trực tiếp nuôi dưỡng cháu Giàng Thị S. Không ai phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung, nhưng phải đảm bảo quyền thăm nom các con, không ai được cản trở.

[3] Tài sản chung: Chị Sùng Thị S và anh Giàng A Gi không thống nhất được với nhau, chị S yêu cầu tòa án giải quyết chia tài sản như sau:

+ Chị S yêu cầu được sử dụng số tài sản gồm:

1. Khu 1: Gồm 15 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 1.200 m2 chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tại địa điểm Trống Là thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, Tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng (*có sơ đồ kèm theo);*

2. 01 nương ngô, có tổng diện tích là 1.300m2, tại địa điểm Dở Câu Tê thuộc bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng; (*có sơ đồ kèm theo);*

3. 01 nương lúa, tổng diện tích là 877 m2, tại bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514693, cấp ngày 11/09/2008; Tổng trị giá khoảng 30.000.000 đồng;

4. Khu 3: Gồm có 24 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 1.335,8 m2, tại địa điểm Trống Pó Tò thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514694, cấp ngày 11/09/2008; Tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng giao cho chị Sua quản lý cho đến khi cháu Giàng A Nhù đủ 18 sẽ giao lại cho cháu Giàng A Nhù sử dụng. Yêu cầu trên của chị Sua là chính đáng và hợp pháp, cần được chấp nhận.

+ Số tài sản còn lại thuộc quyền sở hữu, sử dụng của anh Giàng A Gi gồm:

1. Nhà ở: 01 ngôi nhà gỗ, 03 gian, lập Prô xi măng, lịa ván, tại bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; trị giá khoảng 30.000.000 đồng;

2. Đất ở: có diện tích là 209,6m2 tại bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; trị giá khoảng 8.384.000 đồng, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514692, cấp ngày 11/09/2008.

3. Khu 2: gồm 04 thửa có tổng diện tích là 1967,5 m^2 tại địa điểm Trống Pó Tò thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514696, cấp ngày 11/09/2008, Tổng trị giá khoảng 60.000.000 đồng;

4. Khu 4: gồm có 7 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 334,7 m2, tại địa điểm Trống Là thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514695, cấp ngày 11/09/2008; Tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng;

5. 01 (một) nương ngô có tổng diện tích là 3.000 m2, tại địa điểm Trống Là thuộc bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng (*có sơ đồ kèm theo);*

[**4] Về án phí**: Các đương sự thuộc hộ nghèo; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Tòa án căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, để miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho các đương sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 57, 59, 62, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1) Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị S được ly hôn với anh Giàng A Gi.

2) *Về con chung:*

+ Giao chị S trực tiếp nuôi dưỡng 03 cháu là:

- Cháu Giàng Thị D, sinh ngày 30 tháng 12 năm 2012;

- Cháu Giàng Thị S, sinh ngày 13 tháng 6 năm 2017;

- Cháu Giàng A Nh, sinh ngày 15 tháng 11 năm 2003;

+ Giao cho anh Giàng A Gi trực tiếp nuôi dưỡng Cháu Giàng Thị S, sinh ngày 28 tháng 02 năm 2011;

Chị S và anh Gi không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3) Về tài sản chung:

+ Giao cho chị S được sử dụng số tài sản sau:

1. Khu 1: Gồm 15 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 1.200 m2 chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tại địa điểm Trống Là thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, Tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng. (*có sơ đồ kèm theo)*

2. 01 (một) mảnh nương ngô có tổng diện tích là 1.300m2, tại địa điểm Dở Câu Tê thuộc bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng; (*có sơ đồ kèm theo)*

3. 01 mảnh nương lúa, tổng diện tích là 877 m2, tại bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514693, cấp ngày 11/09/2008; Tổng trị giá khoảng 30.000.000 đồng;

4. Khu 3: Gồm 24 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 1.335,8 m2, tại địa điểm Trống Pó Tò thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514694, cấp ngày 11/09/2008; Tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng giao cho chị Sua quản lý cho đến khi cháu Giàng A Nhù đủ 18 tuổi sẽ giao lại cho cháu Giàng A Nhù sử dụng.

+ Anh Giàng A Gi được sở hữu, sử dụng số tài sản sau:

1. Nhà ở: 01 ng nhà gỗ, 03 gian, lập Prô xi măng, lịa ván, tại bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; trị giá khoảng 30.000.000 đồng;

2. Đất ở: Có diện tích 209,6m2 tại bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; trị giá khoảng 8.384.000 đồng, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514692, cấp ngày 11/09/2008;

3. Khu 2: Gồm 04 thửa có tổng diện tích là 1.947,5 m^2 tại địa điểm Trống Pó Tò thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514696, cấp ngày 11/09/2008, Tổng trị giá khoảng 60.000.000 đồng;

4. Khu 4: Gồm có 7 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 334,7 m2, tại địa điểm Trống Là thuộc bản Sáng Nhù, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BO514695, cấp ngày 11/09/2008; Tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng;

5. 01 (một) nương ngô có tổng diện tích là 3.000 m2, tại địa điểm Trống Là thuộc bản Mý Háng, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái; chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. tổng trị giá khoảng 20.000.000 đồng. (*có sơ đồ kèm theo)*

4) Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho các đương sự.

5) Về quyền kháng cáo bản án: Các đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yên cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Sở TP tỉnh;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND xã Mồ Dề, H Mù Cang Chải;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký)

Tòng Văn Quân